

THÔNG BÁO

V/v: Hướng dẫn chấm điểm rèn luyện học kỳ II năm học 2014-2015

Căn cứ quyết định số 60/2007/QĐ- BGDĐT ngày 16/10/2007 của Bộ Giáo dục Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên các cơ sở giáo dục đại học và trường trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy, Phòng Giáo vụ & CTSV hướng dẫn các lớp sinh viên Hệ Đại học, Cao đẳng chính quy của Học viện CN BCVT Cơ sở tại TP HCM các nội dung về chấm điểm rèn luyện học kỳ II năm học 2014-2015 như sau:

1. Yêu cầu về chấm điểm rèn luyện

- Đánh giá kết quả rèn luyện được thực hiện mỗi học kỳ của từng năm học.
- Quá trình đánh giá phải đảm bảo chính xác, công bằng, công khai và dân chủ

2. Nội dung đánh giá kết quả rèn luyện

- Theo 6 nội dung trong biểu mẫu số 1 đính kèm thông báo này (có quy định cụ thể thang điểm và hướng dẫn chấm điểm cho từng nội dung).

3. Phân loại kết quả rèn luyện (thang điểm 100)

- Từ 90 – 100 điểm: Loại Xuất sắc
- Từ 80 – 89 điểm: Loại Tốt
- Từ 70 – 79 điểm: Loại Khá
- Từ 60 – 69 điểm: Loại Trung bình khá
- Từ 50 – 59 điểm: Loại Trung bình
- Từ 30 – 49 điểm: Loại Yếu
- Từ dưới 29 điểm: Loại Kém

Lưu ý: Những sinh viên bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên không được xếp loại vượt quá Trung bình.

4. Quy trình tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện

Bước 1: Từng sinh viên căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, tự chấm điểm vào cột **Sinh viên tự đánh giá**, theo các nội dung được hướng dẫn tại mẫu 1.

Bước 2: Các lớp sinh viên tổ chức họp, các lớp từ khoá 2011 đến khoá 2014 mời **giáo viên chủ nhiệm (hoặc cố vấn học tập) cùng dự** để xem xét, thông qua mức điểm của từng sinh viên. Mức điểm này được thể hiện vào cột Điều chỉnh/ **Lớp** theo các nội dung của mẫu 1.

Bước 3: Ban cán sự các lớp tổng hợp đánh giá kết quả rèn luyện theo mẫu 2 có đầy đủ chữ ký và chuyển về Phòng Giáo vụ & CTSV theo thời hạn quy định tại mục 7 của thông báo này.

5. Sử dụng kết quả rèn luyện

- Điểm rèn luyện của học kỳ sẽ được dùng làm căn cứ để đánh giá, xét học bổng khuyến khích học tập và khen thưởng cho sinh viên trong học kỳ đó.

- Kết quả phân loại rèn luyện toàn khoá học của từng sinh viên được lưu trong hồ sơ sinh viên của Học viện CN BCVT Cơ sở tại TP HCM và ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện của từng sinh viên khi ra trường.
- Sinh viên bị **xếp loại rèn luyện kém** trong cả năm học thì phải **tạm ngừng học một năm** ở năm học tiếp theo và nếu bị **xếp loại rèn luyện kém cả năm lần thứ hai** thì sẽ **bị buộc thôi học**.

6. Một số lưu ý khi đánh giá điểm rèn luyện

- Những sinh viên được các cấp biểu dương, khen thưởng như: Học viện CNBCVT Cơ sở TP HCM, Học viện CNBCVT hoặc các cơ quan, Tổ chức Trung ương; những sinh viên đạt giải thưởng về thành tích trong học tập, nghiên cứu khoa học, đạt giải các cuộc thi trên các lĩnh vực **nộp bản photocopy (hoặc bản in) quyết định/giấy khen/bảng khen kèm theo phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên đó để làm căn cứ cộng điểm thưởng khi xét học bổng khuyến khích học tập mỗi học kỳ**.
- Những sinh viên tham gia phụ trách các đội, nhóm sinh viên tình nguyện, Ban tự quản, Câu lạc bộ... xuất trình quyết định giao phụ trách, quyết định ghi nhận thành tích đóng góp cho phong trào của Học viện hoặc Học viện Cơ sở (bản phô tô). Những sinh viên này nếu tham gia vào BCS, BCH Chi đoàn lớp thì tổng điểm tại mục 5 - Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia phụ trách lớp HSSV, các đoàn thể tổ chức khác trong nhà trường **cũng không vượt quá 10 điểm**.

7. Nộp hồ sơ đánh giá kết quả rèn luyện

- Hồ sơ đánh giá kết quả rèn luyện của các lớp sinh viên **nộp về Phòng Giáo vụ & CTSV** gồm:
 - o Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên (mẫu 1) của tất cả sinh viên các lớp
 - o Bảng tổng hợp kết quả rèn luyện học kỳ II năm học 2014-2015 của lớp (mẫu 2)
 - o File mềm tổng hợp kết quả rèn luyện học kỳ II năm học 2014-2015 của lớp (mẫu 2) dưới dạng Excel (phần mở rộng là .xls hoặc .xlsx) gửi về địa chỉ email: nhamnl@ptithcm.edu.vn;
- Thời gian nộp hồ sơ đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ II năm học 2014-2015 của các lớp sinh viên: **trước ngày 01/9/2015**.
- Những lớp sinh viên không nộp hồ sơ đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ II năm học 2014-2015 đúng thời hạn nêu trên sẽ bị xếp loại rèn luyện **kém** và không được xét cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ II năm học 2014-2015.

Đề nghị Giáo viên chủ nhiệm/Cố vấn học tập và các lớp sinh viên thực hiện nghiêm túc nội dung thông báo này.

Nơi nhận:

- Các lớp SV ĐH, CĐCQ từ K2011 đến 2014 (đề t/h);
- PGĐ Tân Hạnh (đề b/c);
- Các khoa đào tạo 2 (đề p/h)
- Lưu P. GV&CTSV (2).

TL. PHÓ GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN PT CƠ SỞ TẠI TP HCM
TRƯỞNG PHÒNG GIÁO VỤ & CTSV



TS. Vũ Mạnh Tường

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ Năm học: 201 – 201

Họ và tên: MSSV:
Lớp: Khoa:

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ – THANG ĐIỂM	ĐIỂM			
	SV tự đánh giá	Điều chỉnh		
		Lớp	Khoa	Trường
1. Đánh giá về ý thức học tập	Thang điểm tối đa 30 điểm			
a. Thực hiện tốt nghĩa vụ học tập, chấp hành quy chế thi: 12đ (Bị nhắc nhở: -2 đ/lần; khiển trách: -3đ/lần, cảnh cáo: -5đ/lần, đình chỉ thi: -6 đ/lần)				
b. Thái độ học tập: nghỉ học sai quy định từ 1 tiết đến 1 buổi (-1đ/lần)				
c. Kết quả học tập/ thực tập tốt nghiệp: - Xuất sắc (điểm chuyên đề tốt nghiệp từ 9 – 10 điểm) 12 điểm - Giỏi (điểm chuyên đề tốt nghiệp từ 8 – 9 điểm) 10 điểm - Khá (điểm chuyên đề tốt nghiệp từ 7 - 8 điểm) 8 điểm - TB khá (điểm chuyên đề tốt nghiệp từ 6-7 điểm) 6 điểm - TB: 4 điểm				
d. Tham dự hoạt động học thuật:				
- Cấp trường: 3 đ/lần				
- Cấp khoa, câu lạc bộ: 2 đ/lần				
e. Tham gia NCKH (có đề tài NCKH, bài báo, bài viết tham gia hội thảo): 0 – 3 điểm				
- Cấp trường: 3 đ/lần				
f. Thành tích tại các cuộc thi học thuật, Olympic sinh viên:				
- Giải khuyến khích cấp TP, khu vực trở lên: 6 đ/lần				
- Giải I cấp trường: 5 đ/lần				
- Giải II cấp trường: 4 đ/lần				
- Giải III cấp trường: 3đ/lần				
- Giải khuyến khích cấp trường: 2đ/lần				
2 Đánh giá về ý thức, kết quả chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường.	Thang điểm tối đa: 25 điểm			
a. Chấp hành quy chế, nội quy, quy định của nhà trường (Không bị kỷ luật: 12đ; Vi phạm bị nhắc nhở:- 2 đ/lần, bị kỷ luật khiển trách, cảnh cáo: -3 đ→ -5 đ/lần)				
b. Tham gia Tuần Sinh hoạt công dân SV (Đạt lần 1: 10đ, đạt từ lần 2: 5đ, không tham dự đầy đủ hoặc không đạt trong 2 lần viết thu hoạch: -10đ)				
c. Đóng học phí đúng quy định, không bị nhắc nhở: 3đ				
3. Đánh giá về ý thức, kết quả tham gia các hoạt động chính trị – xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, công tác tuyên truyền, báo chí, phòng chống tệ nạn xã hội	Thang điểm tối đa: 20 điểm			
a. Tham gia sinh đầy đủ và tích cực các buổi sinh hoạt do lớp, chi đoàn tổ chức (hợp lớp biểu quyết mức độ từ 0 - 5đ)				
b. Tham gia các hoạt động:				
- Cấp khoa, Đoàn khoa, câu lạc bộ, đội nhóm, KTX tổ chức: 4 đ/lần				
- Tham gia các hoạt động chính trị xã hội, văn nghệ, thể thao, phòng chống TNXH cấp Trường, cấp địa phương: 3 → 4 đ/lần				

- Cấp Thành phố trở lên: Đề nghị nâng một bậc xếp loại rèn luyện				
c. Thành tích về các hoạt động:				
- Giải I, II, III các hoạt động cấp khoa, đoàn khoa; nhận giấy khen cấp phường, xã: 3 đ/lần				
- Giải I, II, III các hoạt động cấp trường; nhận bằng khen cấp quận, huyện; chiến sĩ giỏi Chiến dịch TN – MHX: 4 đ/lần				
- Giải khuyến khích các hoạt động cấp trường; chiến sĩ tình nguyện Chiến dịch TN – MHX: 3 đ/lần				
- Giải III, giải khuyến khích cấp thành phố, khu vực về các hoạt động: 6 đ/lần				
- Đạt giải từ cấp Tỉnh, Thành trở lên: Đề nghị nâng một bậc xếp loại rèn luyện				
4. Đánh giá về phẩm chất công dân và quan hệ với cộng đồng	Thang điểm tối đa: 15 điểm			
a. Không vi phạm pháp luật về các quy định khác: 10 đ				
- Không tham gia chào cờ theo quy định: -1 đ/buổi				
- Vi phạm luật giao thông: -2 đ/lần				
b. Tham gia chiến dịch Mùa hè xanh hàng năm: 3 điểm				
c. Tham gia hiến máu nhân đạo và các hoạt động công tác xã hội do nhà trường phát động: 2 điểm				
d. Được biểu dương, khen thưởng cấp trường vì có thành tích trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội (5 điểm).				
d. Được biểu dương, khen thưởng cấp Thành, cấp toàn quốc vì có thành tích trong công tác giữ gìn trật tự xã hội, đấu tranh bảo vệ pháp luật, cứu người: đề nghị nâng một bậc xếp loại rèn luyện				
5. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia phụ trách lớp, sinh viên, các đoàn thể, tổ chức khác trong nhà trường (Chỉ tính chức vụ và mức khen thưởng cao nhất)	Thang điểm tối đa: 10 điểm			
a. Là ban cán sự lớp, cán bộ Đoàn trường, Hội sinh viên, thành viên Tổ Trung kiên, ban điều hành câu lạc bộ, đội nhóm sinh viên: đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ (Xuất sắc:10đ; Hoàn thành: 5đ; Không hoàn thành:-10đ)				
b. Nhận bằng khen, giấy khen của cấp tỉnh, thành phố về công tác Đoàn, Hội SV VN, Hội Liên hiệp Thanh niên VN: Đề nghị nâng một bậc xếp loại rèn luyện.				
TỔNG CỘNG:				
6. Đánh giá các trường hợp đặc biệt (nâng một bậc kết quả rèn luyện trong học kỳ): Có đề nghị <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>				
- Đạt Giải I, II cấp thành phố, khu vực; giải I, II, III, khuyến khích cấp Toàn quốc tại các cuộc thi học thuật, các hoạt động Nghiên cứu khoa học, các hoạt động chính trị – xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, công tác tuyên truyền, báo chí, phòng chống tệ nạn xã hội.				
- Được biểu dương, khen thưởng cấp TP, cấp toàn quốc vì có thành tích trong công tác giữ gìn trật tự xã hội, đấu tranh bảo vệ pháp luật, cứu người.				
- Nhận Bằng khen của cấp Trung ương về công tác Đoàn, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam.				

TP Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 201

Giáo viên chủ nhiệm
(Ký, ghi rõ họ tên)

TM. Ban cán sự
(Ký, ghi rõ họ tên)

TM. BCH chi đoàn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Sinh viên
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐIỀU CHỈNH:

LỚP (tại điều, mục):

XÁC NHẬN:

KHOA (tại điều, mục):

XÁC NHẬN: